TỔNG CÔNG TY BẢO HIỂM BIDV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 04 năm 2025

BÁO CÁO
CỦA BAN KIỂM SOÁT TỔNG CÔNG TY BẢO HIỂM BIDV
Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025

Kính trình: **Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2025 Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV**

Căn cứ quyền hạn, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát (BKS) được quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ BIC và Quy chế hoạt động của BKS, các thành viên BKS đã họp và nhất trí thông qua Báo cáo của BKS trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2023 Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV (BIC) với các nội dung cụ thể như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT GIỮA HAI KỲ ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN 2024-2025

Giữa hai kỳ ĐHĐCĐ thường niên 2024- 2025, BKS đã tổ chức 02 cuộc họp (hình thức online) và thảo luận qua email thông qua các nội dung chính như sau:

- Thảo luận và thông qua Báo cáo giám sát hoạt động kinh doanh BIC định kỳ hàng quý năm 2024
- Thẩm định Báo cáo tài chính 2024 (sau khi làm việc kiểm toán độc lập EY)
- Thông qua Báo cáo của BKS trình ĐHĐCĐ thường niên 2025 của BIC

Ngoài ra, BKS thực hiện trao đổi, lấy ý kiến các thành viên BKS các nội dung sau:

- Kế hoạch công tác kiểm toán nội bộ năm 2024
- Xem xét các báo cáo kết quả kiểm toán nội bộ sau mỗi đợt kiểm toán

Trưởng BKS và một số thành viên BKS đã tham dự các cuộc họp HĐQT, họp tổng kết, giao ban, trao đổi nghiệp vụ và một số cuộc họp khác, trực tiếp chỉ đạo công tác chuyên môn đối với hoạt động kiểm toán nội.

Thực hiện các công việc khác quy định tại Điều lệ BIC, Quy chế hoạt động của BKS, Quy chế kiểm toán nội bộ và các quy định pháp luật có liên quan.

II. BÁO CÁO KẾT QUẢ GIÁM SÁT CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2024

1. Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông 2024

STT	NGHỊ QUYẾT ĐHCĐ	THỰC HIỆN
1	Nghị quyết Đại hội cổ đông giao kế hoạch doanh thu và lợi nhuận năm 2024 *- Tổng doanh thu phát sinh phí bảo hiểm sau điều chỉnh kế hoạch: 5.172 tỷ đồng*	- Tổng doanh thu phát sinh phí bảo hiểm: 5,066 tỷ đồng, hoàn thành 98% kế hoạch giao. - Doanh thu phí bảo hiểm gốc: 4,922 tỷ đồng, hoàn thành 97.4% kế hoạch giao.

	- Doanh thu phí bảo hiểm gốc: 5.052 tỷ đồng *- Doanh thu nhận tái: 120 tỷ đồng.* *Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: 600 tỷ đồng.*	- Doanh thu nhận tái: 144 tỷ đồng, hoàn thành vượt 20% kế hoạch giao. - Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: 650 tỷ đồng, vượt 8.3% kế hoạch giao.
2	Phân phối lợi nhuận năm 2023: - Quỹ dự trữ bắt buộc: 13.566 tr.đ - Quỹ đầu tư phát triển: 66.385 tr.đ - Quỹ khen thưởng phúc lợi: 132.770 tr.đ	Phân phối lợi nhuận thực hiện trích đúng theo Nghị quyết, cụ thể: - Quỹ dự trữ bắt buộc (ghi nhận trong năm 2023): 13.566 trđ (Quỹ dự trích bắt buộc đã trích đủ theo Nghị định 46/2023/NĐ-CP tương đương 10% vốn điều lệ. - Quỹ đầu tư phát triển (ghi nhận trong năm 2024): 66.385 tr.đ - Quỹ khen thưởng phúc lợi (ghi nhận trong năm 2024):132.770 tr.đ
3	Chi cổ tức 15%	Thực hiện chi trả cổ tức tỷ lệ ĐHCĐ phê duyệt là 15% từ ngày 4/10/2024.
4	Thù lao HĐQT, BKS, KTNB: - Thành viên không chuyên trách: tổng mức chi 1,434 tr đ. - Thành viên chuyên trách: + TBKS: mức lương hàng tháng xếp theo thang bảng lương quy định tại Quy chế chi trả thu nhập của BIC và mức thù lao năm 2024 cho vị trí này nếu có thể xem xét tăng lên phù hợp với mặt bằng chung của BIC.	Thù lao HĐQT, BKS, KTNB: - Tổng mức chi thành viên không chuyên trách: + Đã trích vào chi phí: 1.395 trđ, nằm trong nguồn ngân sách kế hoạch. + Đã chi trả trong năm 2024: 1.173 trđ - Mức chi trả thành viên chuyên trách: + TBKS: mức lương chi trả hàng tháng tương đương bậc 5 vị trí Trưởng ban kiểm soát

2. Giám sát công tác quản trị điều hành

2.1. Đối với Hội đồng quản trị

- Trong năm 2024, HĐQT đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 và chỉ đạo Ban điều hành triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hồi đồng cổ đông thường niên.
- HĐQT đã tổ chức 4 kỳ họp, 69 lần lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản, ban hành 9 Nghị quyết và 166 Quyết định để quyết định các nội dung thuộc chức trách, nhiệm vụ của HĐQT trong công tác chỉ đạo, quản lý, giám sát các hoạt động của BIC.
- Trong các phiên họp HĐQT nói riêng và hoạt động của HĐQT nói chung, các thành

viên HĐQT đều tham gia đầy đủ, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy được kinh nghiệm, năng lực lãnh đạo của từng thành viên HĐQT.

Qua việc giám sát, BKS thấy: HĐQT đã hoạt động theo đúng thẩm quyền và nhiệm vụ quy định trong Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, các quy định nội bộ của BIC và của pháp luật. Tại các cuộc họp, HĐQT đều soát xét tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh trong kỳ và lũy kế cả năm, xem xét các giải trình, đề xuất của Ban điều hành, thảo luận và quyết định thông qua các Nghị quyết/Quyết định. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT ban hành phù hợp với điều kiện thực tế, đáp ứng yêu cầu quản trị và phát triển kinh doanh của BIC, đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông được thực hiện đúng và đầy đủ.

2.2. Đối với Tổng giám đốc

Trong năm 2024, dưới sự chỉ đạo của HĐQT, Tổng giám đốc và những người quản lý khác đã đưa ra các giải pháp điều hành kịp thời, thích ứng điều kiện kinh doanh có nhiều thay đổi để hoàn thành mục tiêu kinh doanh của năm 2024. Cụ thể:

+ Thường xuyên đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh trên các mặt, đặc biệt các chỉ tiêu liên quan đến kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh như doanh thu phí bảo hiểm, tỷ lệ bồi thường, tỷ lệ chi phí kết hợp phân theo kênh phân phối, nhóm nghiệp vụ trên toàn hệ thống và tại từng đơn vị thành viên; các chỉ tiêu không đạt yêu cầu quản lý đã được các thành viên Ban điều hành, Giám đốc các Ban tại TSC thảo luận, tìm giải pháp tháo gỡ. Do vậy mặc dù với bối cảnh khó khăn của hoạt động bancas khi luật tổ chức tín dụng mới ban hành và có hiệu lực từ tháng 7/2024, Tổng giám đốc cùng Ban điều hành đã lãnh đạo cùng sự nỗ lực toàn hệ thống đạt được 98% kế hoạch doanh thu phí bảo hiểm và lợi nhuận hợp nhất vượt kế hoạch đề ra.

+ Đối với cơn bão lịch sử Yagi, BIC đã tiếp nhận 1.113 vụ tổn thất, chi tổng chi phí bồi thường ước tính 757 tỷ đồng, TGĐ đã chỉ đạo các đơn vị xử lý nhanh chóng công tác giám định thiệt hại, giải quyết tạm ứng và chi trả bồi thường kịp thời đảm bảo quyền lợi cho khách hàng trong thời gian ngắn nhất. Công tác thu đòi bồi thường từ các nhà tái bảo hiểm, đồng bảo hiểm cũng được tiến hành khẩn trương đảm bảo cân đối dòng tiền của BIC.

+ Việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành trong năm 2024 được Tổng giám đốc triển khai thực hiện đầy đủ.

Như vậy, qua công tác giám sát, BKS thấy: Trong quá trình điều hành TGĐ đã tuân thủ theo phân cấp quản trị tại Điều lệ, Quy chế quản trị, các quy định nội bộ của TCT cũng như các Nghị quyết, quyết định của HĐQT. TGĐ đã đề ra những giải pháp, chỉ đạo kịp thời giúp hoạt động kinh doanh toàn TCT hoàn thành các nhiệm vụ được giao, đảm bảo mục tiêu tăng trưởng doanh thu và hiệu quả.

3. Công tác kiểm toán nội bộ

- Trong năm 2024, bộ phận kiểm toán nội bộ đã tiến hành năm cuộc kiểm toán gồm 01 cuộc kiểm toán tại công ty con (LVI), hai cuộc kiểm toán tại TSC (Ban Bancas, Ban KHDN) và hai cuộc kiểm toán tại đơn vị thành viên (BIC Bắc Trung Bộ, BIC Vũng Tàu).

- Qua kết quả kiểm toán, một số ghi nhận đã được Kiểm toán nội bộ phát hiện và khuyến nghị, cụ thể:

  + Đối với công tác khai thác: cần lưu ý công tác nhập liệu thông tin, đầy dữ liệu trên hệ thống phần mềm đảm bảo đầy đủ, chính xác. Hồ sơ khai thác thu thập đầy đủ thông tin, tuân thủ chặt chẽ các bước đánh giá rủi ro và tài liệu lưu đầy đủ tại đơn vị cấp đơn; hợp đồng bảo hiểm cần quy định các điều khoản rõ ràng, tránh hiểu lầm hoặc không rõ ràng dẫn đến bất lợi cho BIC.

  + Đối với hoạt động quản lý nghiệp vụ: khuyến nghị về các vấn đề liên quan quản lý kênh phân phối trong thực hiện quy trình khai thác, bổ sung các quy định/hướng dẫn về áp dụng quy tắc, điều kiện điều khoản, biểu phí khi cấp đơn; chú trọng công tác hướng dẫn đánh giá rủi ro nhằm quản lý rủi ro hiệu quả.

  + Đối với hoạt động tại đơn vị thành viên: Ban Kiểm toán nội bộ có các khuyến nghị liên quan các công tác thực hiện các quy định nội bộ về công tác khai thác, giám định bồi thường, thủ tục hồ sơ chứng từ kế toán; chấn chỉnh công tác quản lý, quyết toán sử dụng nguồn chi phí đảm bảo tính minh bạch.

4. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính và kết quả kinh doanh năm 2024

BKS đã nghiên cứu và tổ chức buổi làm việc trực tiếp với đại diện nhóm kiểm toán độc lập Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (EY) để thẩm định Báo cáo tài chính của Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV năm 2024, kết quả thẩm định như sau:

a. Về thực hiện chế độ kế toán và báo cáo tài chính:

- Các Báo cáo tài chính riêng của công ty mẹ và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được lập trên cơ sở lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng nhất quán, thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và tuân thủ các quy định, các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán Việt Nam.
- Các Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2024 đã phản ánh trung thực, hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính riêng và hợp nhất của Tổng Công ty tại ngày 31/12/2024, kết quả kinh doanh riêng, hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng, hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.
- Các báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán bởi EY Việt Nam và không có ý kiến ngoại trừ của kiểm toán.

b. Về số liệu tài chính và kết quả kinh doanh

- BKS thống nhất với các số liệu trình bày trên báo cáo tài chính riêng và hợp nhất 2024 theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam và đã được kiểm toán bởi EY.
- Một số chỉ tiêu chính trên báo cáo hợp nhất:

  + Một số chỉ tiêu chính trên Báo cáo bảng cân đối kế toán tại ngày cuối năm:

Đơn vị: tr.đồng

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2024	Năm 2023
Tổng tài sản	Tr.đ	**8,684,226**	**7,550,246**
Tài sản ngắn hạn	Tr.đ	7,555,347	6,853,001
Tài sản dài hạn	Tr.đ	1,128,880	697,245
Cơ cấu tài sản			
Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	87.0%	90.8%

Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	13.0%	9.2%
Tổng nguồn vốn	Tr.đ	**8,684,226**	**7,550,246**
Nợ phải trả (không bao gồm Dự phòng nghiệp vụ)	Tr.đ	1,916,590	1,282,044
Dự phòng nghiệp vụ	Tr.đ	3,804,605	3,484,213
Vốn chủ sở hữu	Tr.đ	2,963,031	2,783,989
Trong đó: Lợi ích cổ đông thiểu số	Tr.đ	*17,431*	*23,030*
Cơ cấu nguồn vốn			
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	22.1%	17.0%
Dự phòng nghiệp vụ/Tổng nguồn vốn	%	43.8%	46.1%
Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	34.1%	36.9%

+ Một số chỉ tiêu chính trên Báo cáo kết quả kinh doanh năm *(đã trình bày lại báo cáo năm 2023 sau khi có biên bản kiểm tra báo cáo tài chính của Cục Quản lý, Giám sát Bảo hiểm).*

Đơn vị tính: tr.đồng

Các chỉ tiêu chính	Năm 2024	Năm 2023	Tăng trưởng
Thu nhập từ hoạt động KDBH	**1,188,074**	**884,201**	**34.37%**
Doanh thu hoạt động KDBH	5,800,199	5,020,680	15.53%
Phí nhượng tái bảo hiểm	(1,535,955)	(1,390,620)	10.45%
Tổng chi phí hoạt động KDBH	(3,076,171)	(2,745,860)	12.03%
Thu nhập từ hoạt động tài chính	**373,293**	393,123	**-5.04%**
Doanh thu hoạt động tài chính	*395,670*	431,315	*-8.26%*
Chi phí hoạt động tài chính	*(22,377)*	(38,192)	*-41.41%*
Chi phí quản lý doanh nghiệp	**(911,828)**	(704,206)	**29.48%**
Thu nhập từ hoạt động khác	**535**	933	**-42.65%**
Thu nhập khác	*2,264*	1,354	*67.13%*
Chi phí khác	*(1,728)*	(421)	*310.49%*
Lợi nhuận trước thuế	**650,074**	**574,052**	**13.24%**
Lợi nhuận sau thuế	**498,866**	**456,041**	**9.39%**
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	*5,241*	6,255	*-16.21%*
Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ	*493,625*	449,786	*9.75%*
Khả năng sinh lời			
ROE	16.8%	16.4%	0.5%
ROA	5.9%	6.2%	-0.3%

- Một số chỉ tiêu chính trên báo cáo riêng công ty mẹ:

  + Các chỉ tiêu trên bảng cân đối kế toán kết thúc ngày cuối năm:

Đơn vị tính: Tr.đồng

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2024	Năm 2023
Tổng tài sản	Tr.đ	**8,446,676**	**7,393,817**

Tài sản ngắn hạn	Tr.đ	7,359,754	6,721,943
Tài sản dài hạn	Tr.đ	1,086,922	671,874
Cơ cấu tài sản			
Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	87.1%	90.9%
Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	12.9%	9.1%
Tổng nguồn vốn	Tr.đ	**8,446,676**	**7,393,817**
Nợ phải trả (không bao gồm Dự phòng nghiệp vụ)	Tr.đ	1,881,555	1,259,197
Dự phòng nghiệp vụ	Tr.đ	3,614,733	3,374,797
Vốn chủ sở hữu	Tr.đ	2,950,388	2,759,823
Cơ cấu nguồn vốn			
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	22.3%	17.0%
Dự phòng nghiệp vụ/Tổng nguồn vốn	%	42.8%	45.6%
Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	34.9%	37.3%

+ Các chỉ tiêu kết quả kinh doanh năm *(đã trình bày lại báo cáo năm 2023 sau khi có biên bản kiểm tra báo cáo tài chính của Cục Quản lý, Giám sát Bảo hiểm).*

Đơn vị tính: Tr.đồng

Các chỉ tiêu chính	Năm 2024	Năm 2023	Tăng trưởng
Thu nhập từ hoạt động KDBH	**1,150,922**	**859,975**	**33.83%**
Doanh thu hoạt động KDBH	5,292,292	4,655,413	13.68%
Phí nhượng tái bảo hiểm	(1,131,578)	(1,106,240)	2.29%
Tổng chi phí hoạt động KDBH	(3,009,793)	(2,689,198)	11.92%
Thu nhập từ hoạt động tài chính	**384,659**	**383,584**	**0.28%**
Doanh thu hoạt động tài chính	*400,228*	*406,316*	*-1.50%*
Chi phí hoạt động tài chính	*(15,569)*	*(22,732)*	*-31.51%*
Chi phí quản lý doanh nghiệp	**(890,415)**	**(686,344)**	**29.73%**
Thu nhập từ hoạt động khác	**17**	**680**	**-97.49%**
Thu nhập khác	*1,731*	*862*	*100.77%*
Chi phí khác	*(1,714)*	*(182)*	*841.11%*
Lợi nhuận trước thuế	**645,184**	**557,896**	**15.65%**
Lợi nhuận sau thuế	**499,250**	**442,560**	**12.81%**
Khả năng sinh lời			
ROE	16.9%	16.0%	0.9%
ROA	5.9%	6.0%	-0.1%

5. Báo cáo rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông

Trên cơ sở kê khai về người có liên quan của các thành viên HĐQT, BKS và Ban điều hành, BKS báo cáo tình hình phê duyệt của HĐQT hoặc Đại hội cổ đông đối với các giao

dịch của BIC với người có liên quan theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ BIC như sau:

5.1. Giao dịch của BIC với các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của công ty và người có liên quan của họ tại ngày kết thúc kỳ năm tài chính, có số dư các khoản phải thu và phải trả với các bên liên quan như sau:

Công ty liên quan	*Mối quan hệ*	*Nội dung nghiệp vụ*	*2024*	*2023*
			VND	*VND*
Phải thu khách hàng				
Ngân hàng TMCP Đầu tư Phát triển Việt Nam (BIDV)	Công ty mẹ	Số dư tiền gửi thanh toán	82.263.756.892	14.367.256.823
		Đầu tư tiền gửi có kỳ hạn tại BIDV	4.197.200.000.000	3.779.750.000.000
		Phải thu lãi tiền gửi	87.102.254.803	134.641.339.701
		Phải thu phí bảo hiểm gốc	96.845.579	224.760.954
		Ký quỹ bảo hiểm tại BIDV	10.000.000.000	10.000.000.000
		Trả trước thuê văn phòng	56.582.541.812	59.600.338.287
		Các khoản phong tỏa tài khoản ngân hàng	2.382.826.063	976.045.830
Công ty cho thuê tài chính TNHH BIDV-SuMi TRUST	Công ty con của BIDV	Phải thu phí bảo hiểm gốc	607.612.719	715.597.236
		Tiền gửi có kỳ hạn	-	16.000.000.000
		Phải thu lãi tiền gửi	-	245.917.808
Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Campuchia (BIDC)	Công ty con của BIDV	Tiền gửi có kỳ hạn	44.500.000.000	87.500.000.000
		Phải thu lãi tiền gửi có kỳ hạn	1.472.756.165	5.244.113.699
Công ty Bảo hiểm Campuchia – Việt Nam	Công ty con của BIDV	Phải thu hoạt động nhận tái bảo hiểm	1.071.747.101	3.278.860.207
		Phải thu bồi thường nhượng tái	1.041.391.490	3.265.216.358
Công ty Bảo hiểm Lào Việt	Công ty con	Phải thu hoạt động nhận tái bảo hiểm	13.453.807.875	14.229.339.318
Phải trả người bán				
Ngân hàng TMCP Đầu tư Phát triển Việt Nam (BIDV)	Công ty mẹ	Phải trả hoa hồng bảo hiểm	(13.783.209.196)	(15.951.899.471)
		Phải trả tiền thuê văn phòng	(14.915.943)	(477.214.026)
		Phải trả vay ngắn hạn	-	-
Công ty cho thuê tài chính TNHH BIDV-SuMi TRUST	Công ty con của BIDV	Phải trả hoa hồng bảo hiểm	(13.475.672)	(7.576.034)
Công ty Bảo hiểm Campuchia – Việt Nam	Công ty con của BIDV	Phải trả phí nhượng tái	(1.000.397.718)	(1.981.157.638)
		Phải trả bồi thượng nhận tái	(95.924.075)	(1.780.056.602)
Công ty Bảo hiểm Lào Việt	Công ty con	Phải trả bồi thường nhận tái	(1.095.676.398)	(82.879.081)
		Phải trả dự phòng bồi thường nhận tái	(10.685.197.449)	(5.496.580.967)

Các giao dịch trên (nghiệp vụ bán hàng và mua hàng) được thực hiện theo mức giá và các điều khoản thông thường trên thị trường, có giá trị nhỏ hơn 20% tổng giá trị tài sản của BIC ghi trong báo cáo tài chính gần nhất nên theo Điều lệ BIC đều thuộc thẩm quyền và đã được HĐQT phê duyệt.

5.2. Giao dịch của BIC với Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người có liên quan của họ: không có

5.3. Giao dịch của BIC với Doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty phải kê khai theo quy định tại khoản 2 Điều 164 của Luật Doanh nghiệp: không có

III. BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BKS VÀ CÁC THÀNH VIÊN BKS

1. Đánh giá kết quả hoạt động của BKS

Trên cơ sở quyền và nhiệm vụ đã quy định tại Điều lệ BIC, Quy chế hoạt động của BKS, với kết quả hoạt động như trên, BKS tự đánh giá như sau:

- BKS đã phát huy tốt chức năng của mình trong việc giám sát hoạt động kinh doanh, công tác quản lý tài chính tại BIC, giám sát việc quản trị, điều hành của HĐQT, TGĐ.
- Đã hoàn thành tốt việc thẩm định BCTC riêng và BCTC hợp nhất năm 2024 theo VAS đã được EY kiểm toán.
- Qua quá trình giám sát, BKS đã có các đề xuất, kiến nghị với HĐQT, Ban điều hành nhằm tăng cường công tác quản trị, điều hành, hoàn thiện hệ thống kiểm toán nội bộ nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý và thực hiện mục tiêu kinh doanh của Tổng Công ty.
- BKS đã tổ chức họp các phiên định kỳ trao đổi, lấy ý kiến các thành viên BKS qua thư điện tử để thực hiện các nhiệm vụ.
- BKS đã hoạt động theo đúng quyền hạn và nhiệm vụ, đúng trình tự, thủ tục theo quy định Luật doanh nghiệp, Điều lệ BIC và Quy chế tổ chức hoạt động BKS BIC.

2. Đánh giá kết quả hoạt động của các thành viên BKS

- Trên cơ sở Điều lệ BIC, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS và Bản phân công công nhiệm vụ đối với các thành viên BKS, các thành viên BKS đều đã tích cực tham gia đầy đủ các phiên họp HĐQT, các phiên họp BKS, hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.
- Trong các phiên họp và trao đổi thảo luận qua email, các thành viên đều làm việc có trách nhiệm, tham gia đóng góp các ý kiến để BKS hoàn thành nhiệm vụ chung.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS và HĐQT, Tổng giám đốc, cổ đông

- Đối với HĐQT và Tổng giám đốc: BKS đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, TGĐ trên nguyên tắc vì lợi ích hợp pháp của Tổng Công ty, của cổ đông và theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ BIC. BKS tham gia đầy đủ các kỳ họp HĐQT. Trưởng Ban Kiểm soát tham dự các cuộc họp giao ban và một số cuộc họp khác của Tổng Công ty.
- Đối với cổ đông: Giữa hai kỳ Đại hội đồng cổ đông 2024-2025, BKS không nhận được thư yêu cầu, khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có tỷ lệ sở hữu và thời gian nắm giữ theo quy định của pháp luật và Điều lệ BIC.

IV. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG BKS NĂM 2025

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của BKS theo quy định Điều lệ BIC, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS, BKS dự kiến kế hoạch hoạt động giữa hai nhiệm kỳ Đại hội cổ đông thường niên 2025-2026 như sau:

- Giám sát tình hình tài chính, các hoạt động quản trị điều hành, hoạt động kinh doanh tại BIC, kịp thời gửi các đề xuất, kiến nghị đến Hội đồng quản trị, Ban điều hành định kỳ quý, năm.
- Giám sát nội dung, phạm vi, tiến độ soát xét và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024. Thực hiện công tác thẩm định báo cáo tài chính định kỳ 6 tháng, 1 năm.
- Giám sát thông qua hoạt động kiểm toán nội bộ tại BIC.
- Phối hợp Đoàn thanh kiểm tra của cơ quan quản lý Nhà nước thực hiện thanh kiểm tra tại BIC trong năm 2025.
- Thực hiện các công tác khác theo Điều lệ BIC, Quy chế tổ chức hoạt động Ban Kiểm soát và các quy định khác có liên quan.

Trên đây là toàn bộ nội dung Báo cáo hoạt động giữa hai kỳ ĐHĐCĐ thường niên 2024 - 2025 và định hướng hoạt động BKS năm 2025-2026.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

Lại Ngân Giang